

XÁC ĐỊNH TÌNH HÌNH NHIỄM VÀ SỬ DỤNG THUỐC ĐIỀU TRỊ BỆNH ĐÀU ĐEN DO *Histomonas meleagridis* GÂY RA TRÊN ĐÀN GÀ NUÔI TẠI HUYỆN ĐỊNH HÓA, TỈNH THÁI NGUYÊN

Nguyễn Thị Thùy Dương, Phạm Thị Trang*,
Nguyễn Thu Quyên, Nguyễn Hữu Hòa
Trường Đại học Nông Lâm – ĐHT Thái Nguyên

TÓM TẮT

Xác định tình hình nhiễm và sử dụng thuốc điều trị bệnh đầu đen do *Histomonas meleagridis* gây ra trên đàn gà nuôi tại huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên cho kết quả như sau:

Gà ở tất cả các lứa tuổi đều nhiễm *H. meleagridis*, cao nhất ở lứa tuổi 1 - 3 tháng.

Tình trạng vệ sinh thú y là yếu tố quyết định tỷ lệ gà nhiễm bệnh đầu đen. Vệ sinh tốt thì tỷ lệ nhiễm bệnh càng giảm.

Cả 2 phác đồ điều trị bệnh đều đem lại hiệu lực tốt, tuy nhiên phác đồ 2 (Macavet, T. Cúm, T.Flox-C, Giải độc Gan-Thận-Lách) cho thấy hiệu quả điều trị cao hơn.

Từ khóa: *Histomonas meleagridis*, bệnh đầu đen, tỷ lệ nhiễm, hiệu lực điều trị

MỞ ĐẦU

Bệnh đầu đen do đơn bào *Histomonas* gây ra ở gà. Bệnh gây ra những biểu hiện bất thường ở da vùng đầu, ban đầu có màu xanh tím, sau đó nhanh chóng trở nên thâm đen. Nguyễn Hữu Nam và cs (2013) [2] cho biết: Bệnh tích đặc trưng của bệnh như: Viêm hoại tử tạo mũ ở ruột thừa và gan, thể trạng xấu, da vùng đầu và mào tích thâm đen. Gà bệnh chết rải rác có thể đến 85 - 95%.

Định Hóa là một huyện miền núi của tỉnh Thái Nguyên, điều kiện tự nhiên khá thuận lợi để phát triển chăn nuôi, đặc biệt là chăn nuôi gia cầm. Tuy nhiên, do tập quán chăn nuôi gà nhỏ lẻ, tận dụng nguồn thức ăn trong tự nhiên tạo điều kiện thuận lợi cho các bệnh ký sinh trùng nói chung và bệnh đầu đen ngày càng phát triển, gây thiệt hại lớn cho người chăn nuôi.

Xuất phát từ yêu cầu thực tiễn trên, năm 2017, chúng tôi đã nghiên cứu “**Xác định tình hình nhiễm và sử dụng thuốc điều trị bệnh đầu đen do *Histomonas meleagridis* gây ra trên đàn gà nuôi tại huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên**”.

NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Nội dung nghiên cứu

- Tình hình nhiễm đơn bào *H. meleagridis* ở gà nuôi tại 4 xã, thị trấn: Định Biên, Đồng Thịnh, Trung Hội và Thị trấn Chợ Chu ở huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên.

- Đặc điểm dịch tễ bệnh đầu đen ở gà và thử nghiệm thuốc điều trị bệnh.

Vật liệu

- Gà các lứa tuổi, ở các phương thức nuôi khác nhau.

- Mẫu bệnh phẩm (gan, manh tràng) của gà bị bệnh đầu đen và gà khỏe.

- Các loại hóa chất: Dung dịch formaldehyd 10%, cồn 90°, dầu bạch dương, hệ thống nhuộm HE (Hemotoxilin - Eosin), dung dịch Barbagallo để bảo quản mẫu.

- Các hóa chất và dụng cụ thí nghiệm cần thiết.

- Thuốc sử dụng trong nghiên cứu: T. Avibrasin (chứa Doxycyclin, tác dụng trị đơn bào *H. meleagridis*), T. Cúm (chứa Paracetamol, tác dụng giải độc, giải nhiệt, hỗ trợ điều trị), T. Flox - C (chứa Norfloxacin, Vitamin C, tác dụng hỗ trợ điều trị và trị bệnh đầu đen khi kết hợp cùng T. Avibrasin), Macavet (chứa Doxycyclin, Florfenicol, tác dụng trị đơn bào *H. meleagridis*), Super Vitamin và Giải độc Gan - Thận - Lách (tác dụng hỗ trợ điều trị, tăng sức đề kháng, giảm triệu chứng bệnh).

* Tel: 0948 429425, Email: phamthitrang@tuaf.edu.vn

Phương pháp nghiên cứu

Xác định tình hình nhiễm bệnh đầu đen do *H. meleagridis* gây nên ở gà

Bố trí thu thập gà để mổ khám và phương pháp xác định tỷ lệ nhiễm *H. meleagridis* ở gà nuôi tại huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên.

Bố trí lấy mẫu

Bố trí thu thập gà mổ khám theo phương pháp lấy mẫu phân tầng, chọn 4 xã/huyện, mỗi xã mổ khám 75 gà.

Phương pháp xác định tỷ lệ nhiễm *H. meleagridis* ở gà tại các địa phương

Tỷ lệ nhiễm *H. meleagridis* ở gà được xác định bằng sự kết hợp giữa các phương pháp sau: Quan sát triệu chứng lâm sàng; mổ khám kiểm tra bệnh tích; soi tươi manh tràng; làm tiêu bản tổ chức học theo quy trình tẩm đục parafin, nhuộm Hematoxilin - Eosin manh tràng và gan.

Phương pháp sử dụng thuốc điều trị bệnh đầu đen cho gà

Chúng tôi sử dụng 2 phác đồ để điều trị bệnh đầu đen cho gà ngoài thực địa, mỗi phác đồ/50 gà đã gây nhiễm. Kiểm tra hiệu lực của từng phác đồ. Cụ thể 2 phác đồ như sau:

- Phác đồ 1:

Bước 1: Tiêm bắp T. Avibrasin: 25 mg/1 kgTT, 1 lần/ngày, tiêm 3 ngày liên tục.

Bước 2: Cho uống: T. Cúm gia súc: 15 gam, T. Flox - C 15 gam, Super Vitamin 15 gam. Cả 3 loại trên pha vào nước dùng cho 100 kg thể trọng gà/ ngày, cho gà uống liên tục 3 ngày đêm.

- Phác đồ 2:

Bước 1: Tiêm bắp Macavet: 33 mg/1 kgTT /1 lần. Sau 48 giờ tiêm mũi thứ 2.

Bước 2: Cho uống: T. Cúm gia súc: 15 gam, T. Flox - C 15 gam, giải độc Gan - Thận - Lách 15 gam. Cả 3 loại trên pha vào nước dùng cho 100 kg thể trọng gà/ ngày, cho gà uống liên tục 3 ngày đêm.

Xử lý số liệu

Số liệu được xử lý trên phần mềm Microsoft Excel 2007.

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

Tình hình nhiễm *H. meleagridis* gây ra ở gà tại huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên

Sau khi tiến hành mổ khám ngẫu nhiên 300 con gà tại 4 xã, thị trấn của huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên gồm: Xã Định Biên, xã Đồng Thịnh, xã Trung Hội và thị trấn Chợ Chu, chúng tôi đã xác định tỷ lệ nhiễm *H. meleagridis* ở gà.

Kết quả được trình bày ở bảng 1.

Bảng 1. Tỷ lệ nhiễm *H. meleagridis* ở gà tại một số địa phương của huyện Định Hóa

Địa phương (xã, thị trấn)	Số gà mổ khám (con)	Số gà nhiễm (con)	Tỷ lệ nhiễm (%)
Định Biên	75	8	10,66
Đồng Thịnh	75	12	16,00
Trung Hội	75	9	12,00
Chợ Chu	75	5	6,67
Tổng	300	34	11,33

Kết quả bảng 1 cho thấy: Gà ở các địa phương nghiên cứu đều nhiễm đơn bào *H. meleagridis*. Tuy nhiên, tỷ lệ nhiễm ở mỗi địa phương là khác nhau. Qua mổ khám tổng số 300 con gà, xét nghiệm mẫu bệnh thì có 34 con gà bị nhiễm đơn bào *H. meleagridis*, chiếm tỷ lệ 11,33% (dao động từ 6,67% - 16,00%). Tỷ lệ nhiễm *H. meleagridis* ở gà cao nhất tại xã Đồng Thịnh (16,00%), tiếp đến là xã Trung Hội (12,00%), sau đó là xã Định Biên (10,66%) và thấp nhất là thị trấn Chợ Chu (6,66%).

Kết quả nghiên cứu về tỷ lệ nhiễm *H. meleagridis* ở gà tại huyện Định Hóa (11,33%) thấp hơn so với kết quả nghiên cứu của Trương Thị Tĩnh và cs. (2015) [4] về tỷ lệ nhiễm *H. meleagridis* ở gà tại tỉnh Thái Nguyên (16,42%).

Xác định tỷ lệ nhiễm bệnh theo tuổi gà

Kết quả xác định tỷ lệ nhiễm *H. meleagridis* theo tuổi gà trình bày ở bảng 2.

Bảng 2 cho thấy: Trong 300 gà mổ khám có 34 gà bị nhiễm đơn bào *H. meleagridis*, chiếm tỷ lệ 11,33%.

Gà ở tất cả các tháng tuổi đều bị nhiễm (từ dưới 1 tháng tuổi đến trên 5 tháng tuổi) với các tỷ lệ nhiễm khác nhau. Tỷ lệ nhiễm cao nhất ở gà từ 1 - 3 tháng tuổi, chiếm 20,00%; thấp nhất ở giai đoạn dưới 1 tháng tuổi (5,88%).

Bảng 2. Tỷ lệ nhiễm *H. meleagridis* theo tuổi gà

Tuổi gà (tháng)	Số gà mổ khám (con)	Số gà nhiễm (con)	Tỷ lệ nhiễm (%)
≤ 1	64	5	7,81
> 1 - 3	90	18	20,00
> 3 - 5	78	7	8,97
> 5	68	4	5,88
Tính chung	300	34	11,33

Sự khác biệt về tỷ lệ nhiễm *H. meleagridis* ở các lứa tuổi gà được giải thích như sau: Lứa tuổi dưới 1 tháng: Gà còn nhỏ, lúc này gà được nuôi dưỡng và chăm sóc cẩn thận, vệ sinh chuồng trại được đảm bảo hơn, chưa được thả ra ngoài vườn đồi, ít tiếp xúc với môi trường ngoại cảnh nên hạn chế việc tiếp xúc với ký chủ trung gian truyền bệnh như giun kim, giun đất. Vì vậy, gà ở giai đoạn này nhiễm bệnh đầu đen với tỷ lệ thấp.

Gà > 1 - 3 tháng tuổi và > 3 - 5 tháng tuổi: Lúc này gà từ môi trường nuôi úm đã được thả ra vườn, đồi, gà bắt đầu tiếp xúc với môi trường bãi chăn. Do thay đổi môi trường sống, cơ thể chưa phát triển hoàn thiện, phương thức nuôi thay đổi, môi trường sống của gà thay đổi hoàn toàn, đồng thời gà thường xuyên tiếp xúc với ký chủ trung gian mang mầm bệnh, cùng với tập tính bới đất tìm kiếm sâu bọ, côn trùng, giun kim, giun đất... để ăn nên gà có tỷ lệ nhiễm *H. meleagridis* cao nhất ở giai đoạn này.

Gà ở giai đoạn > 5 tháng tuổi: Gà phát triển cả về thể chất lẫn hệ thống miễn dịch, bản thân cơ thể gà có khả năng chống đỡ lại sự tấn công của đơn bào. Do vậy, tỷ lệ nhiễm *H. meleagridis* giảm dần.

Kết quả nghiên cứu của chúng tôi phù hợp với kết quả nghiên cứu của Phạm Văn Khuê và cs. (1996) [1], Lê Văn Năm và cs. (2010) [3].

Từ kết quả trên chúng tôi thấy, người chăn nuôi cần quan tâm hơn nữa đến việc tẩy giun sán cho gà, vệ sinh thú y trong chăn nuôi, chăm sóc đàn gà thả vườn ở giai đoạn 1 - 5 tháng tuổi và đặc biệt là gà trong giai đoạn từ 1 - 3 tháng tuổi để tăng sức đề kháng, hạn chế việc nhiễm bệnh cho đàn gà, nâng cao năng suất chăn nuôi.

Xác định tỷ lệ nhiễm bệnh theo phương thức chăn nuôi

Bảng 3. Tỷ lệ nhiễm *H. meleagridis* theo phương thức chăn nuôi gà

Phương thức chăn nuôi	Số gà mổ khám (con)	Số gà nhiễm (con)	Tỷ lệ nhiễm (%)
Chăn thả hoàn toàn	107	20	18,69
Bán chăn thả	89	8	8,99
Nuôi nhốt	104	6	5,77
Tổng	300	34	11,33

Kết quả bảng 3 cho thấy: Trong số 300 gà mổ khám và kiểm tra có 34 gà nhiễm *H. meleagridis*, chiếm tỷ lệ 11,33%, biến động từ 5,77% - 18,69%.

So sánh về tỷ lệ nhiễm giữa 3 phương thức chăn nuôi chúng tôi thấy tỷ lệ này có sự khác nhau, gà được nuôi theo phương thức chăn thả hoàn toàn có tỷ lệ nhiễm *H. meleagridis* cao nhất (18,69%), gà được nuôi theo phương thức bán chăn thả có tỷ lệ nhiễm thấp hơn (8,99%). Thấp nhất là gà được nuôi theo phương thức nuôi nhốt (5,77%).

Nguyên nhân dẫn đến sự khác biệt này là do các phương thức chăn nuôi khác nhau tác động đến gà khác nhau. *Histomonosis* là bệnh mới xuất hiện tại địa phương, mầm bệnh có nhưng chưa nhiều và phân bố không tập trung, chính vì vậy với phương thức chăn thả hoàn toàn trên diện tích khá rộng lớn thì khả năng gà tiếp xúc với mầm bệnh sẽ giảm đi. Tuy nhiên, với diện tích chăn thả rộng lớn như vậy sẽ gây khó khăn cho công tác vệ sinh thú y, thu gom và xử lý mầm bệnh, dẫn đến tỷ lệ gà nhiễm bệnh cao. Với phương thức bán chăn thả, gà được nuôi trong một diện tích nhất định như trong vườn hay bãi được quy hoạch, công tác vệ sinh thú y ít nhiều đã được thực hiện, do đó hạn chế được tỷ lệ nhiễm. So với 2 phương thức chăn nuôi trên thì ở phương thức nuôi nhốt: Gà được quan tâm chăm sóc nhiều hơn, điều kiện vệ sinh thú y

tốt hơn, công tác tiêu độc, khử trùng, tiêu diệt các loại côn trùng ở chuồng nuôi và khu vực xung quanh chuồng nuôi được đảm bảo. Khi gà ít tiếp xúc với môi trường ngoại cảnh hơn, thì ít có điều kiện tiếp xúc với ký chủ trung gian truyền bệnh do đó tỷ lệ nhiễm ở mức thấp nhất.

Như vậy, phương thức chăn nuôi có ảnh hưởng lớn đến tỷ lệ nhiễm đơn bào *H. meleagridis* ở gà.

Xác định tỷ lệ nhiễm bệnh theo kiểu nền chuồng gà

Bảng 4. Tỷ lệ nhiễm *H. meleagridis* theo kiểu nền chuồng nuôi gà

Kiểu nền chuồng	Số gà mổ khám (con)	Số gà nhiễm (con)	Tỷ lệ nhiễm (%)
Nền đất	196	28	14,29
Nền xi măng hoặc lát gạch	104	6	5,77
Tổng	300	34	11,33

Bảng 5. Tỷ lệ nhiễm *H. meleagridis* ở gà theo tình trạng vệ sinh thú y

Tình trạng VSTY	Số gà mổ khám (con)	Số gà nhiễm (con)	Tỷ lệ nhiễm (%)
Tốt	78	2	2,56
Trung bình	115	13	11,30
Kém	107	19	17,76
Tổng	300	34	11,33

Bảng 4 cho thấy: Gà nuôi ở nền đất có tỷ lệ nhiễm *H. meleagridis* cao hơn so với gà được nuôi ở chuồng xi măng hoặc lát gạch. Giải thích về sự khác biệt này chúng tôi cho rằng: Nền đất thì khâu vệ sinh chuồng trại cho gà gặp khó khăn, và khó kiểm soát được sự ô nhiễm của nền chuồng tới vật nuôi. Đặc biệt, nếu nuôi lâu năm, hoặc đất đã bị nhiễm trứng giun kim thì gà dễ dàng bị nhiễm giun kim, làm cho gây yếu sinh trưởng kém, hay bị mắc bệnh đầu đen hay các bệnh kế phát khác như: Leucocytozoon, Marek, Newcastle... Những hộ chăn nuôi gà với kiểu nền xi măng hoặc lát gạch có điều kiện thu gom phân ủ dễ dàng, phun thuốc sát trùng chuồng trại có hiệu quả hơn. Vì vậy, nuôi dưỡng và chăm sóc gà ở kiểu nền chuồng này sẽ hạn chế được sự nhiễm bệnh cho đàn gà.

Kết quả nghiên cứu của chúng tôi phù hợp với nghiên cứu của Trương Thị Tính và cs. (2016) [5]. Theo tác giả, gà nuôi ở nền đất có tỷ lệ nhiễm *H. meleagridis* cao hơn so với gà được nuôi ở chuồng xi măng hoặc lát gạch (24,63% và 13,75%).

Như vậy: Kiểu nền chuồng cũng là một yếu tố quyết định khả năng và mức độ lây nhiễm bệnh.

Xác định tỷ lệ nhiễm bệnh theo tình trạng vệ sinh thú y

Bảng 5 cho thấy, ở các tình trạng vệ sinh thú y khác nhau thì tỷ lệ nhiễm *H. meleagridis* cũng khác nhau. Trong tổng số 300 gà mổ

khám có 34 gà nhiễm *H. meleagridis* chiếm tỷ lệ 11,33%.

Tình trạng vệ sinh thú y tốt, gà có tỷ lệ nhiễm bệnh thấp nhất, với 78 gà mổ khám có 2 gà nhiễm *H. meleagridis*, chiếm tỷ lệ 2,56%.

Tình trạng vệ sinh thú y trung bình, gà có tỷ lệ nhiễm cao hơn, trong tổng số 115 gà mổ khám có 13 gà nhiễm *H. meleagridis*, chiếm tỷ lệ 11,30%.

Tình trạng vệ sinh thú y kém, gà có tỷ lệ nhiễm cao nhất, trong tổng số 107 gà được mổ khám có 19 gà nhiễm *H. meleagridis*, chiếm tỷ lệ 17,76%.

Như vậy, tình trạng vệ sinh thú y có ảnh hưởng rất rõ rệt đến tỷ lệ nhiễm *H. meleagridis* ở gà. Gà được nuôi ở tình trạng vệ sinh thú y tốt có tỷ lệ nhiễm *H. meleagridis* thấp hơn nhiều so với có với gà được nuôi trong tình trạng vệ sinh trung bình và kém. Điều này cho thấy, người chăn nuôi cần quan tâm hơn nữa đến vấn đề vệ sinh thú y trong chăn nuôi nói chung và chăn nuôi gà nói riêng để hạn chế tỷ lệ nhiễm *H. meleagridis* ở gà, bằng cách: Chuồng trại xây cao ráo, thoáng mát, sạch sẽ, thường xuyên quét dọn chuồng nuôi và khu vực xung quanh chuồng nuôi, định kỳ khử trùng, tiêu độc chuồng trại, dụng cụ chăn nuôi, phát quang cây cỏ, khơi thông cống rãnh nhằm tạo điều kiện bất lợi cho sự phát triển ký chủ trung gian truyền bệnh.

Sử dụng thuốc điều trị bệnh đầu đen cho gà ở huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên**Bảng 6.** Hiệu lực của phác đồ điều trị bệnh đầu đen cho gà trên thực địa

Phác đồ	1	2
Số gà điều trị (con)	50	50
Số gà hết triệu chứng (con)	43	46
Tỷ lệ gà hết triệu chứng (%)	86,00	92,00
Số gà chết (con)	7	4
Tỷ lệ chết (%)	14,00	8,00

Qua bảng 6 cho thấy:

- Với phác đồ số 1: Tiêm bắp T.Avibrasin: 25 mg/1 kgTT, 1 lần/ ngày / tiêm 3 ngày liên tục, kết hợp cho uống: T. Cúm gia súc: 15 gam, T. Flox C 15 gam, Super Vitamin 15 gam pha vào nước cho gà uống liên tục 3 ngày đêm. Trong số 50 gà bệnh được điều trị có 43 gà khỏi bệnh, đạt tỷ lệ 86,00%; số gà chết là 7 con, chiếm tỷ lệ 14,00%.

- Với phác đồ số 2: Tiêm bắp Macavet: 33 mg/1 kgTT/1 lần. Sau 48 giờ tiêm mũi thứ 2, kết hợp cho uống T. Cúm gia súc: 15 gam, T.Flox-C 1,5 gam, Giải độc Gan - Thận - Lách 15 gam. Cả 4 loại trên pha vào 1 lít nước cho gà uống liên tục 3 ngày đêm. Sau khi điều trị cho 50 gà bệnh, có 46 gà khỏi bệnh đạt tỷ lệ 92,00%; số gà chết là 4 con, chiếm tỷ lệ 8,00%.

Như vậy, qua thử nghiệm 2 phác đồ điều trị bệnh đầu đen cho gà, chúng tôi thấy cả 2 phác đồ trên đều có thể sử dụng để điều trị bệnh đầu đen cho gà. Hiệu lực điều trị bệnh đạt từ 86 – 92%. Trong đó, sử dụng phác đồ số 2 để điều trị bệnh đầu đen cho gà có hiệu quả điều trị cao hơn.

KẾT LUẬN

Nghiên cứu tình hình nhiễm bệnh đầu đen do *H. meleagridis* ở gà tại huyện Định Hóa, Thái Nguyên cho kết quả: Gà ở tất cả các lứa tuổi đều nhiễm *H. meleagridis*, cao nhất ở lứa tuổi 1 - 3 tháng. Tình trạng vệ sinh thú y là yếu tố quyết định tỷ lệ gà nhiễm bệnh đầu đen. Vệ sinh tốt thì tỷ lệ nhiễm bệnh càng giảm. Cả 2

phác đồ điều trị bệnh đầu đen đem lại hiệu lực tốt, tuy nhiên phác đồ 2 (Macavet, T. Cúm, T.Flox-C, Giải độc Gan-Thận-Lách) cho thấy hiệu quả điều trị cao hơn. Thử nghiệm 2 phác đồ điều trị bệnh đầu đen do *H. meleagridis* ở gà cho kết quả như sau: Phác đồ 1 (T.Avibrasin, T. Cúm gia súc, T. Flox C, Super Vitamin) điều trị cho 50 con gà nhiễm bệnh có 43/50 con hết triệu chứng, đạt 86%; phác đồ 2 (Macavet, T. Cúm gia súc, T.Flox-C, Giải độc Gan-Thận-Lách) điều trị cho 50 con gà nhiễm bệnh có 46/50 con hết triệu chứng, đạt 92%.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Phạm Văn Khuê, Phan Lục (1996), *Ký sinh trùng thú y*, Nxb Nông nghiệp, Hà Nội, tr. 130 - 133, 138 - 140.
2. Nguyễn Hữu Nam, Lê Văn Năm, Nguyễn Vũ Sơn (2013), “Một số đặc điểm bệnh lý chủ yếu bệnh do *Histomonas meleagridis* gây ra ở gà thả vườn”, *Tạp chí Khoa học kỹ thuật Thú y, tập XX, số 2 - 2013*, tr. 42 - 47.
3. Lê Văn Năm (2010), “Bệnh viêm Gan - Ruột truyền nhiễm ở gà, bệnh đầu đen, bệnh kén ruột thừa”, *Tạp chí Khoa học kỹ thuật Thú y, số 3 tập II*, tr. 53 - 58.
4. Trương Thị Tính, Nguyễn Thị Kim Lan, Lê Văn Năm, Đỗ Thị Vân Giang, Nguyễn Thị Bích Nga (2015), “Tình hình mắc bệnh đầu đen ở gà tại tỉnh Thái Nguyên và tỉnh Bắc Giang”, *Tạp chí Khoa học kỹ thuật Thú y, tập XXII, số 3*, tr. 53 - 59.
5. Trương Thị Tính (2016), *Nghiên cứu bệnh đầu đen do đơn bào Histomonas meleagridis gây ra ở gà tại tỉnh Thái Nguyên, Bắc Giang và biện pháp phòng trị bệnh*, Luận án tiến sĩ Thú y, Trường Đại học Nông Lâm – Đại học Thái Nguyên, tr. 129.

SUMMARY

DETERMINATION ON THE PREVALENCE OF BLACK HEAD DISEASE AND USE TREATMENT MEASURES ON CHICKENS IN DINH HOA DISTRICT, THAI NGUYEN PROVINCE

**Nguyen Thi Thuy Duong, Pham Thi Trang^{*},
Nguyen Thu Quyen, Nguyen Huu Hoa**
University of Agriculture and Forestry - TNU

Determination on the prevalence of Black head disease and use treatment measures on chickens in Dinh Hoa district, Thai Nguyen province. The following results were obtained:

Chickens in all ages are infected with *H. meleagridis*. The infection proportion on chickens in the 1 to 3 months ages is the highest.

Veterinary hygiene is a key factor in the incidence of black head disease. Good hygiene reduces the rate of infection.

The treatment regimen is good, however, the second treatment (Macavet, T. Influenza, T.Flox-C, Liver-Kidney-Toxic Detoxification) showed a higher therapeutic effect.

Key words: *Histomonas meleagridis*, black head disease, infection rate, treatment effect.

Ngày nhận bài: 17/8/2018; Ngày phản biện: 03/9/2018; Ngày duyệt đăng: 12/10/2018

^{*} Tel: 0948 429425, Email: phamthitrang@tuaf.edu.vn